



Đề cương tuyên truyền luật dân quân tự vệ

(Thực hiện theo Công văn số 3103/UBND-QS ngày 14/5/2018 của UBND Quận)

Ngày 23 tháng 11 năm 2009, Quốc hội Khoá XII nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam, tại kỳ họp thứ 6 đã thông qua **Luật Dân quân tự vệ**. Luật gồm 9 chương 66 điều có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2010

1. Phạm vi điều chỉnh (Điều 1 Luật DQTV)

Luật dân quân tự vệ quy định về nghĩa vụ tham gia Dân quân tự vệ (DQTV); tổ chức, nhiệm vụ, hoạt động của DQTV; chế độ, chính sách đối với DQTV và trách nhiệm quản lý nhà nước về DQTV.

2. Đối tượng áp dụng (Điều 2 Luật DQTV)

Công dân Việt Nam; Cơ quan, tổ chức của Việt Nam; Tổ chức, cá nhân nước ngoài cư trú và hoạt động trên lãnh thổ nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam có liên quan đến tổ chức và hoạt động của DQTV.

3. Vị trí, chức năng của dân quân tự vệ . (Điều 3 Luật DQTV)

- DQTV là lực lượng vũ trang quần chúng *không thoát ly sản xuất, công tác*; là thành phần của lực lượng vũ trang nhân dân nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam; là lực lượng bảo vệ Đảng, bảo vệ chính quyền, bảo vệ tính mạng, tài sản của Nhân dân, tài sản của Nhà nước, *làm nòng cốt cùng toàn dân đánh giặc ở địa phương, cơ sở khi có chiến tranh*.

- Lực lượng Dân quân tự vệ được tổ chức ở xã, phường, thị trấn (gọi chung là cấp xã) gọi là dân quân; được tổ chức ở cơ quan của Nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, đơn vị sự nghiệp, tổ chức kinh tế (gọi chung là cơ quan, tổ chức) gọi là tự vệ

4.Thành phần của dân quân tự vệ (Điều 4 Luật DQTV)

- Dân quân tự vệ gồm DQTV nòng cốt và DQTV rộng rãi.
- Dân quân tự vệ nòng cốt gồm: DQTV cơ động; DQTV tại chỗ; DQTV phòng không, pháo binh, công binh, trinh sát, thông tin, phòng hoá, y tế

5. Nhiệm vụ của dân quân tự vệ (Điều 8 Luật DQTV)

- Sẵn sàng chiến đấu, chiến đấu và phục vụ chiến đấu để bảo vệ địa phương, cơ sở; phối hợp với các đơn vị bộ đội biên phòng, hải quân, cảnh sát biển và lực lượng khác bảo vệ chủ quyền, an ninh biên giới quốc gia và chủ quyền, quyền chủ quyền trên các vùng biển Việt Nam.

- Phối hợp với các đơn vị Quân đội nhân dân, Công an nhân dân và lực lượng khác trên địa bàn tham gia xây dựng nền quốc phòng toàn dân, khu vực phòng thủ; giữ gìn an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội, bảo vệ Đảng, chính quyền, bảo vệ tính mạng, tài sản của nhân dân, tài sản của Nhà nước.

- Thực hiện nhiệm vụ phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh, tìm kiếm, cứu nạn, bảo vệ và phòng, chống cháy rừng, bảo vệ môi trường và nhiệm vụ phòng thủ dân sự khác.

- Tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về quốc phòng, an ninh; tham gia xây dựng cơ sở vững mạnh toàn diện, xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương, cơ sở.

- Học tập chính trị, pháp luật, huấn luyện quân sự và diễn tập.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

6. Độ tuổi thực hiện nghĩa vụ tham gia dân quân tự vệ trong thời bình (Điều 9 Luật DQTV)

Công dân nam từ đủ *18 tuổi đến hết 45 tuổi*, công dân nữ từ đủ *18 tuổi đến hết 40 tuổi* có nghĩa vụ tham gia dân quân tự vệ; nếu tình nguyện tham gia dân quân tự vệ thì có thể đến 50 tuổi đối với nam, đến 45 tuổi đối với nữ.

7. Thời hạn thực hiện nghĩa vụ tham gia DQTV nòng cốt trong thời bình: 04 năm (Điều 10 Luật DQTV)

Căn cứ tình hình thực tế, tính chất nhiệm vụ và yêu cầu công tác, thời hạn thực hiện nghĩa vụ DQTV nòng cốt có thể kéo dài (Dân quân không quá 02 năm, tự vệ và chỉ huy đơn vị DQTV không quá 50 tuổi đối với nam, đến 45 tuổi đối với nữ).

8. Tiêu chuẩn và tuyển chọn vào DQTV nòng cốt (Điều 11 Luật DQTV)

Công dân Việt Nam có đủ các tiêu chuẩn sau đây được tuyển chọn vào dân quân tự vệ nòng cốt:

- Lý lịch rõ ràng;
- Chấp hành tốt đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước;
- Đủ sức khoẻ thực hiện nghĩa vụ tham gia dân quân tự vệ.

Hàng năm, BCHQS huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh chỉ đạo và hướng dẫn BCHQS cấp xã, BCHQS cơ quan, tổ chức ở cơ sở hoặc đơn vị tự vệ lập kế hoạch và thực hiện tuyển chọn công dân đủ tiêu chuẩn vào DQTV nòng cốt phù hợp với tình hình địa bàn, dân cư, điều kiện kinh tế - xã hội và yêu cầu nhiệm vụ quốc phòng – an ninh ở địa phương, cơ sở.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc người đứng đầu cơ quan, tổ chức quyết định danh sách dân quân tự vệ nòng cốt

9. Các hành vi bị cấm (Điều 16 Luật DQTV)

- Tổ chức, huấn luyện, sử dụng DQTV trái pháp luật.
- Trốn tránh thực hiện nghĩa vụ tham gia DQTV nòng cốt; chống đối, cản trở việc tổ chức, huấn luyện, hoạt động của DQTV.
- Giả danh Dân quân tự vệ nòng cốt.
- Lợi dụng chức vụ, quyền hạn của DQTV để giao xâm phạm lợi ích của Nhà nước, quyền, lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân.
- Sản xuất, mua bán, tàng trữ, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ, phương tiện kỹ thuật, trang phục, sao mű, phù hiệu của DQTV trái pháp luật.
- Hành vi vi phạm pháp luật khác liên quan đến tổ chức, hoạt động của DQTV.

10. Huấn luyện dân quân tự vệ (Điều 34 Luật DQTV)

- Hàng năm, DQTV nòng cốt được huấn luyện quân sự, giáo dục chính trị, pháp luật theo chương trình cơ bản của từng đối tượng phù hợp với nhiệm vụ và địa bàn hoạt động.

- Thời gian huấn luyện hàng năm như sau:
+ 15 ngày đối với DQTV năm thứ nhất;

- + 12 ngày đối với DQTV cơ động, DQTV biển, DQTV phòng không, pháo binh, công binh, trinh sát, thông tin, phòng hoá, y tế;
- + 7 ngày đối với DQTV tại chỗ;
- + 60 ngày đối với DQ thường trực.

11. Khen thưởng (*Điều 62 Luật DQTV*)

Cán bộ, chiến sĩ, đơn vị DQTV có thành tích trong thực hiện nhiệm vụ; cơ quan, tổ chức, cá nhân có thành tích trong tổ chức và hoạt động của DQTV thì được khen thưởng theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

12. Xử lý vi phạm (*Điều 63 Luật DQTV*)

Cơ quan, tổ chức, cá nhân có hành vi chống đối, cản trở việc tổ chức, hoạt động của DQTV, vi phạm các quy định khác của pháp luật về DQTV thì tuỳ theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật, xử phạt hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

Cán bộ, chiến sĩ DQTV khi làm nhiệm vụ vi phạm kỷ luật, vi phạm pháp luật thì tuỳ theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật, xử phạt hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự; nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của PL.

DQTV nòng cốt tạm thời không được thực hiện nghĩa vụ tham gia DQTV khi bị khởi tố, tạm giữ, tạm giam; nếu bị phạt tù thì đương nhiên bị tước danh hiệu DQTV nòng cốt kể từ ngày bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

13 Hoàn thành nghĩa vụ tham gia DQTV vê nòng cốt trong thời bình (*Điều 14 Luật DQTV*)

Công dân hoàn thành nghĩa vụ tham gia DQTV nòng cốt được Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã, người đứng đầu cơ quan, tổ chức cấp **Giấy chứng nhận** hoàn thành nghĩa vụ tham gia DQTV nòng cốt.

Công dân đã hoàn thành nghĩa vụ tham gia DQTV nòng cốt, nhưng còn trong độ tuổi quy định thì chuyển sang DQTV rộng rãi hoặc được đăng ký vào quân nhân dự bị theo quy định của pháp luật.

14. Ngày truyền thống của dân quân tự vệ (*Điều 15 Luật DQTV*)

- Ngày 28 tháng 3 hàng năm là Ngày truyền thống của dân quân tự vệ.
- Bộ trưởng Bộ Quốc phòng hướng dẫn hình thức, quy mô tổ chức kỷ niệm Ngày truyền thống của dân quân tự vệ.
- Ủy ban nhân dân các cấp, cơ quan, tổ chức có trách nhiệm chỉ đạo, tổ chức kỷ niệm Ngày truyền thống của dân quân tự vệ.

Nơi nhận:

- Ban CHQS quận (thay báo cáo);
- Bản tin quận;
- Website quận;
- UBND 11 phường;
- Lưu: VT, Thu Hà – VHTT.

Ngày 24 tháng 5 năm 2018.

PHÒNG VĂN HÓA VÀ THÔNG TIN